



BỘ CÔNG THƯƠNG
CỤC PHÒNG VỆ THƯƠNG MẠI

Số 43

Ngày 29/11/2021

Bản tin

PHÒNG VỆ THƯƠNG MẠI & CẢNH BÁO SỚM

Hàng tuần



Ai Cập áp thuế chống bán phá giá đối với PVC nhập khẩu từ Mỹ

Vừa qua Bộ Thương mại và Công nghiệp Ai Cập (MTI) đã ban hành quyết định cuối cùng về việc áp thuế chống bán phá giá đối với mặt hàng PVC (Polyvinyl chloride) nhập khẩu tại thị trường Ai Cập, có xuất xứ hoặc xuất khẩu từ Mỹ thuộc Mục (3904 1000 90) của biểu thuế hải quan hài hòa. Mặt hàng theo mã 3904 1000 90 được mô tả là Polyvinyl chloride nguyên chất mà không phải ở dạng hạt.

Bộ trưởng Bộ Thương mại và Công nghiệp Nevine Gamea cho biết trong một tuyên bố vào ngày 06 tháng 12 năm 2021 rằng các khoản thuế phí sẽ là 9% giá CIF (chi phí, phí bảo hiểm, cước phí vận chuyển) và quyết định sẽ có hiệu lực trong 05 năm kể từ ngày được công bố trên Công báo Ai Cập. .

Ông Ibrahim al-Seginy, trợ lý Bộ trưởng phụ trách các vấn đề kinh tế và là người đứng đầu cơ quan về Phòng vệ thương mại - Bộ Thương mại và Công nghiệp Ai Cập cho biết thêm rằng quyết định được đưa ra theo khuyến nghị của Ủy ban cố vấn có thẩm quyền và khuyến nghị được đưa ra sau khi xem xét các khiếu nại từ các nhà sản xuất trong nước. Trước đó đại diện các nhà sản xuất PVC của Ai Cập đã nộp đơn yêu cầu điều tra áp dụng biện pháp chống bán phá giá đối với PVC nhập khẩu từ Mỹ vì cho rằng PVC nhập khẩu từ

Mỹ được bán phá giá tại thị trường Ai Cập, gây ra thiệt hại cho ngành sản xuất trong nước.

Trước đó Bộ trưởng Bộ Thương mại và Công nghiệp đã ra quyết định khởi xướng điều tra vụ việc vào tháng 12 năm 2020 để bắt đầu các thủ tục điều tra bán phá giá mặt hàng này từ Mỹ.

Ông Ibrahim al-Sigini cho biết sau khi nghiên cứu và phân tích tất cả các dữ liệu, cơ quan điều tra kết luận rằng PVC nhập khẩu được bán phá giá với biên độ phá giá là 9% giá CIF.

Ông cho biết thêm, cơ quan điều tra đã xác định hành vi bán phá giá, thiệt hại của ngành sản xuất trong nước của Ai Cập và sự tồn tại của mối quan hệ nhân quả giữa việc bán phá giá mặt hàng nhập khẩu này và thiệt hại gây ra cho ngành sản xuất trong nước trước khi đưa ra quyết định cuối cùng.

Mỹ đưa ra phán quyết sơ bộ về thuế chống bán phá giá đối với thép ống không hợp kim, hàn tròn của Hàn Quốc

Ngày 07 tháng 12 năm 2021, Bộ Thương mại Mỹ (USDOC) ra quyết định sơ bộ đối với thép ống không hợp kim, hàn tròn (circular welded non-alloy steel pipe) - CWP của Hàn Quốc.

Theo phán quyết sơ bộ về chống bán phá giá (AD) của Bộ Thương mại Mỹ, thép ống không hợp kim, hàn tròn đã được bán với giá thấp hơn giá trị thông thường trong thời gian xem xét từ ngày 01 tháng 11 năm 2019 đến ngày 31 tháng 10 năm 2020.

Kết quả sơ bộ này được thực hiện theo Mục 733 (b) của Đạo luật thuế quan năm 1930, đã được sửa đổi. Bộ Thương mại Mỹ đã thông báo về việc bắt đầu thực hiện rà soát hành chính vào ngày 06 tháng 01 năm 2021. Bộ Thương mại Mỹ đã chọn Công ty trách nhiệm hữu hạn Husteel và Công ty Thép Hyundai là hai bên trả lời bắt buộc trong đợt rà soát này. Vào ngày 02 tháng 07 năm

2021, Bộ Thương mại Mỹ đã gia hạn thời hạn công bố kết quả sơ bộ của đợt rà soát này thêm 120 ngày, chậm nhất là ngày 30 tháng 11 năm 2021.

Ngày 05 tháng 02 năm 2021, HiSteel Co., Ltd đã nộp đơn xác nhận rằng họ không có hoạt động xuất khẩu hoặc bán hàng hóa thuộc đối tượng này vào Mỹ trong thời gian rà soát. Cơ quan Hải quan và Bảo vệ Biên giới Mỹ (CBP) không có bất kỳ thông tin nào mâu thuẫn với tuyên bố này về việc không có lô hàng nào trong thời gian rà soát. Do đó, Bộ Thương mại Mỹ xác định sơ bộ rằng Công ty HiSteel không có bất kỳ lô hàng nào thuộc đối tượng trong thời gian rà soát. Theo thông lệ, Bộ Thương mại Mỹ sẽ không hủy bỏ quá trình xem xét đối với HiSteel nhưng sẽ hoàn thành việc xem xét và đưa ra hướng dẫn cho Cơ quan Hải quan và Bảo vệ Biên giới Mỹ dựa trên kết quả cuối cùng.

Giá xuất khẩu được tính toán

theo Mục 772 (b) của Đạo luật. Giá trị thông thường được tính theo Mục 773 của Đạo luật. Biên độ phá giá do Bộ Thương mại Mỹ tính toán sơ bộ đối với Công ty Thép Hyundai (Hyundai Steel) là 1,97%, Công ty trách nhiệm hữu hạn Husteel (Husteel) là 4,07% và các công ty khác là 3,21%.

Thâm hụt thương mại của Mỹ thu hẹp trong tháng 10 nhờ xuất khẩu phục hồi

Thâm hụt thương mại của Mỹ đã giảm xuống còn 67,1 tỷ USD trong tháng 10, mức thấp nhất trong 6 tháng sau khi đạt mức cao kỷ lục vào tháng 9. Xuất khẩu phục hồi mạnh mẽ đã giúp bù đắp mức tăng nhập khẩu. Việc xuất khẩu phục hồi mạnh mẽ cho thấy tín hiệu đáng mừng: chuỗi cung ứng toàn cầu đang bắt đầu tháo gỡ những khó khăn và hi vọng rằng mức thâm hụt giảm xuống trong quý này có thể tạo ra động lực vững chắc cho tăng trưởng kinh tế Mỹ.

Trong tháng 10, kim ngạch xuất khẩu tăng 8,1% lên 223,6 tỷ USD trong khi nhập khẩu tăng nhẹ 0,9% lên 290,7 tỷ USD. Thâm hụt thương mại với Trung Quốc (quốc gia mà Mỹ nhập siêu nhiều nhất) đã giảm 14% trong tháng 10 xuống 31,4 tỷ USD. Trong 10 tháng đầu năm nay, thâm hụt thương mại hàng hóa với Trung Quốc cao hơn 13,7% so với một năm trước. Tổng thâm hụt thương mại của Mỹ 10 tháng đầu năm nay là 705,2 tỷ USD, cao hơn 29,7% so với cùng kỳ một năm trước. Dòng chảy thương mại đã bị cắt giảm mạnh vào năm ngoái do đại dịch COVID hạn chế hoạt động kinh tế.

Xuất khẩu vật tư và nguyên liệu công nghiệp tăng 6,4 tỷ USD, trong đó xuất khẩu dầu thô tăng 1,2 tỷ USD. Xuất khẩu xăng dầu cao nhất từ trước đến

nay. Xuất khẩu lương thực tăng 2,1 tỷ USD, trong đó đậu tương tăng 1,8 tỷ USD. Xuất khẩu hàng tiêu dùng tăng 1,6 tỷ USD.

Nhập khẩu tăng 0,9% lên 290,7 tỷ USD, đồng thời là mức cao kỷ lục nhờ sự gia tăng chủ yếu bởi xe cộ, phụ tùng và động cơ, tăng 1,5 tỷ USD. Nhập khẩu hàng tiêu dùng, bao gồm điện thoại di động và các mặt hàng gia dụng khác cũng tăng.

Andrew Hunter, nhà kinh tế cấp cao của Mỹ tại Capital Economics, dự đoán rằng bức tranh thương mại sẽ tăng thêm khoảng 1% vào tăng trưởng kinh tế Mỹ trong quý. Ông kỳ vọng tổng sản phẩm quốc nội sẽ tăng với tốc độ 6,5% trong quý này, một sự cải thiện đáng kể so với tốc độ tăng trưởng khiêm tốn 2,1% trong Quý 3.

Trong khi báo cáo thương mại cho thấy các vấn đề đối với chuỗi cung ứng đang giảm bớt, ông Hunter lưu ý rằng, mặc dù số lượng tàu chờ neo đậu ngoài các cảng của Mỹ đã giảm trong những tuần gần đây nhưng chúng vẫn ở mức cao trong lịch sử. Ông cũng cảnh báo rằng sự xuất hiện của biến thể Omicron mới và các hạn chế đi lại được thiết lập lại có thể làm giảm tăng trưởng thương mại dịch vụ trong những tháng tới.

Kim ngạch thương mại Mỹ - Trung Quốc tăng lên 682,3 tỷ USD trong 11 tháng đầu năm nay

Mỹ vẫn là đối tác thương mại lớn thứ ba của Trung Quốc trong tháng 11 với giá trị thương mại song phương đạt 72 tỷ USD trong tháng, dữ liệu mới được công bố từ Cơ quan Hải quan Trung Quốc ngày 07 tháng 12. Các chuyên gia cho rằng thương mại song phương có thể sẽ đạt kỷ lục mới trong năm.

Nhà kinh tế Trung Quốc Tian Yun trả lời Thời báo Toàn cầu rằng Mỹ phải tăng nhập khẩu từ Trung Quốc để giảm bớt tình trạng thiếu hụt nguồn cung trong nước; nếu không, lạm phát của Mỹ có khả năng tiếp tục tăng.

Tổng kim ngạch thương mại từ tháng 01 đến tháng 11 của hai quốc gia đạt 682,32 tỷ USD, tăng 30,2% so với cùng kỳ năm ngoái.

Ghi nhận giá trị thương mại song phương phát triển mạnh mẽ, ông Tian dự đoán kim ngạch thương mại Trung - Mỹ năm 2021 sẽ có thể lập kỷ lục mới và có khả năng sẽ tiếp tục trong năm tới. Ông ước tính tốc độ tăng trưởng xuất khẩu của Trung Quốc vào năm 2022 sẽ vượt 5% so với năm 2021.

Tuy nhiên, tốc độ tăng trưởng thương mại song phương đã giảm từ 35,4% trong tháng 9 xuống còn 33,4% trong tháng 10.

Ông Tian nói: "Nếu Mỹ loại bỏ thuế quan trừng phạt đối với các sản phẩm của Trung Quốc, sẽ có lợi cho cả hai vì nó sẽ giúp giảm bớt áp lực lạm phát của Mỹ, đồng thời tăng xuất khẩu của Trung Quốc sang Mỹ". Ông cho rằng bối cảnh "kinh tế nóng nhưng lạnh về chính trị" hiện nay sẽ tiếp tục diễn ra trong mối quan hệ giữa hai nền kinh tế lớn nhất thế giới.

Ông lưu ý rằng hai nước cần có cơ hội thảo luận về thương mại song phương khi thỏa thuận thương mại giai đoạn một sớm hết hạn.

"Ngay cả khi Tổng thống Biden quyết định không tham dự Thế vận hội mùa đông Bắc Kinh 2022, ngài với tư cách là một chính trị gia kỳ cựu, biết rõ rằng việc duy trì đối thoại với Trung Quốc về kinh tế và thương mại là cần thiết và quan trọng", ông Tian cho biết thêm.

Bộ trưởng Bộ Tài chính Mỹ Janet Yellen nói với CBS trong một cuộc phỏng vấn hồi đầu tháng 11 rằng việc dỡ bỏ thuế quan thương mại mà chính quyền Tổng thống Trump áp dụng đối với hàng hóa Trung Quốc "sẽ tạo ra khác biệt" khiến lạm phát của Mỹ tăng cao.

Vương quốc Anh muốn thúc đẩy quan hệ thương mại với Mỹ

Bộ trưởng Thương mại Quốc tế Vương quốc Anh Anne-Marie Trevelyan cho biết có cơ hội lớn để thiết lập mối quan hệ kinh tế một cách sâu sắc hơn, mang lại lợi ích cho cộng đồng ở cả hai bờ Đại Tây Dương trước chuyến thăm ba ngày của bà tới Mỹ.

Bộ Thương mại Quốc tế cho biết bà Anne-Marie Trevelyan sẽ có chuyến thăm chính thức đầu tiên đến Mỹ trong tuần này tới New York và Washington để thúc đẩy thương mại và đầu tư xuyên Đại Tây Dương. Bà Trevelyan sẽ căn cứ vào việc Mỹ dỡ bỏ lệnh cấm gần đây đối với thịt bò và thịt cừu của Anh để thúc đẩy cải cách Tổ chức Thương mại Thế giới, thắt chặt quan hệ thương mại hơn với các bang của Mỹ và thiết lập một hiệp định thương mại tự do trong tương lai với nước này.

Nghiên cứu mới về vai trò của các doanh nghiệp do Mỹ làm chủ sở hữu tại Vương quốc Anh do Bộ này công bố cho thấy: Mỹ là quốc gia đối tác đầu tư nước ngoài lớn nhất vào Vương quốc Anh trong hai thập kỷ qua. Phân tích của Bộ cho thấy các doanh nghiệp thuộc sở hữu của Mỹ đã hỗ trợ 1,48 triệu việc làm ở Vương quốc Anh trong năm 2019. Cơ quan này cho biết 60% trong số này nằm ngoài London và Đông Nam nước Anh. Các doanh nghiệp thuộc sở hữu của Mỹ chủ yếu hoạt động trong lĩnh vực bán buôn và bán lẻ, chiếm 29% việc làm của Vương quốc Anh, tiếp theo là 22% trong các hoạt động khoa học, kỹ thuật và công nghệ thông tin.

Bà Trevelyan chia sẻ: Từ Teesside đến Tulsa, có rất nhiều cơ hội để thiết lập mối quan hệ kinh tế một cách sâu sắc hơn, mang lại lợi ích cho cộng đồng ở cả hai bờ Đại Tây Dương. "Giờ là lúc để bắt đầu và tiếp tục thúc đẩy mối quan hệ với đồng minh thân cận nhất của chúng ta".

Trong chuyến thăm của mình, bà Trevelyan sẽ gặp gỡ các nhà đầu tư cấp cao tại New York, trước khi đến Washington DC để hội đàm với Đại diện Thương mại Mỹ Katherine Tai và các thành viên Quốc hội. Bà cũng dự kiến sẽ gặp Bộ trưởng Thương mại Mỹ Gina Raimondo và tham dự Hội nghị bàn tròn nữ giới trong thương mại do Phòng Thương mại Mỹ tổ chức.

Bộ trưởng Thương mại Vương quốc Anh Penny Mordaunt cũng sẽ hoàn thành chuyến thăm tới nhiều bang ở các vùng phía đông nam của Mỹ và California, từ ngày 05 đến ngày 16 tháng 12, để thảo luận về các lĩnh vực hợp tác tăng cường bao gồm dịch vụ, kỹ thuật số và nông nghiệp.

"Chính phủ từ lâu đã cam kết rằng một hiệp định thương mại tự do với Mỹ sẽ được ưu tiên hàng đầu. Chúng tôi còn hai năm nữa kể từ cuộc tổng tuyển cử và chưa có thỏa thuận nào được đưa ra" thư ký thương mại quốc tế Nick Thomas-Symonds cho biết. "Bộ trưởng phải tận dụng chuyến thăm của mình tới Washington để ưu tiên vấn đề việc làm, công nghiệp của Anh và khởi động các cuộc đàm phán. Ngay bây giờ cần phải làm việc với chính phủ Mỹ để dỡ bỏ các mức thuế thép và nhôm gây thiệt hại cho Vương quốc Anh bị áp dụng vào năm 2018. Đảng Bảo thủ đã không xem xét vấn đề này một cách nghiêm túc. Họ phải hành động để bảo vệ quyền lợi của các công nhân ngành thép".

Nhập khẩu đậu tương tháng 11 của Trung Quốc tăng mạnh so với tháng trước



Cơ quan Hải quan Mỹ cho biết: Nhập khẩu đậu tương của Trung Quốc trong tháng 11 tăng mạnh so với tháng trước chủ yếu do nhập khẩu từ Mỹ trong mùa xuất khẩu cao điểm của Bắc Mỹ.

Trung Quốc – nước nhập khẩu đậu tương hàng đầu thế giới đã nhập khẩu 8,57 triệu tấn trong tháng 11, tăng 68% so với con số 5,11 triệu trong tháng 10.

Cơn bão Ida làm tê liệt các trạm trung chuyển khiến các chuyến hàng phải trì hoãn đã khiến xuất khẩu ngũ cốc của Mỹ trong tháng 9 bị hạn chế, bao gồm cả đậu tương. Các lô hàng xuất khẩu của Mỹ đã tăng sau đó khi ảnh hưởng của cơn bão dịu bớt và thị trường bước vào mùa xuất khẩu cao điểm.

Tuy nhiên tổng giá trị xuất khẩu đậu tương cả năm của Mỹ vào Trung Quốc dự kiến sẽ giảm so với năm trước, do ảnh hưởng bởi cơn bão đã làm

giảm giá trị xuất khẩu của Mỹ vốn cũng đã phải đối mặt với sự cạnh tranh mạnh mẽ từ vụ thu hoạch sớm của Brazil.

Nhập khẩu đậu tương trong tháng 11 của Trung Quốc cũng giảm so với giá trị 9,59 triệu tấn của tháng 11 năm ngoái sau một thỏa thuận thương mại. Dữ liệu cho thấy Trung Quốc đã nhập khẩu 87,65 triệu tấn đậu tương trong 11 tháng đầu năm, giảm 5,5% so với cùng kỳ năm trước.

Các lô hàng đậu tương năm 2021 được cho là sẽ giảm so với năm trước, do tỷ suất lợi nhuận thấp đã hạn chế nhu cầu. Biên lợi nhuận từ đậu tương của Trung Quốc tăng từ mức thấp kỷ lục trong tháng 6 lên hơn 200 nhân dân tệ/tấn vào tháng 10. Tại tỉnh Tứ Xuyên, miền tây nam Trung Quốc - nơi sản xuất lớn hàng đầu, đồng thời là nơi tiêu thụ đậu tương lớn, có tỷ suất lợi nhuận với lợi nhuận là 250 nhân dân tệ/con, tăng mạnh so với đầu tháng 10, khi nông dân phải đối mặt với khoản lỗ 400 nhân dân tệ cho mỗi con. Nhưng giá lợn dự kiến sẽ giảm trong năm mới nếu sản lượng không bị cắt giảm đáng kể, Bộ Nông nghiệp cho biết.

Trung Quốc cũng nhập khẩu 673.000 tấn dầu thực vật trong tháng 11. Nhập khẩu trong 11 tháng đầu năm của Trung Quốc là 9,573 triệu tấn, tăng 1,6% so với cùng kỳ.

Hàn Quốc, ASEAN đề giảm bớt kiểm tra hải quan trong bối cảnh đại dịch

Hàn Quốc và Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á đã đồng ý cắt băng dỡ kiểm tra hải quan để thúc đẩy thương mại, cho đến khi họ thấy đại dịch Covid - 19 giảm dần, Bộ Tài chính Hàn Quốc cho biết hôm thứ Hai.

Bản sao giấy chứng nhận xuất xứ của một sản phẩm giò đây sẽ được chấp nhận để được đảm bảo cắt giảm thuế quan theo hiệp định thương mại tự do có hiệu lực vào tháng 6 năm 2007. Các giấy chứng nhận ban đầu đã được vận chuyển muộn vì đại dịch.

Bộ Tài chính cho biết: “Gần 40.000 công ty Hàn Quốc xuất khẩu sang ASEAN sẽ được hưởng lợi từ sự thay đổi này,” Bộ Tài chính cho biết thêm rằng khối 10 thành viên đã chấp nhận đề xuất của Hàn Quốc rằng họ cũng loại bỏ những sai sót nhỏ trong tài liệu có thể đình chỉ ưu đãi thuế quan.

Một số nước ASEAN đã từ chối việc cắt giảm thuế quan của các công ty Hàn Quốc vì giấy chứng nhận xuất xứ không khớp với các tài liệu xuất khẩu khác.

Một quan chức Bộ Tài chính cho biết: “Chúng tôi đã yêu cầu các quốc gia Đông Nam Á không ngừng đối xử ưu đãi thuế quan nếu lý do liên quan đến những sai sót nhỏ không ảnh hưởng nghiêm trọng đến tính toàn vẹn của toàn bộ hàng hóa xuất khẩu.

Kể từ tháng 6 năm 2007, Hàn Quốc đã chứng kiến thương mại của mình với ASEAN tăng hơn gấp đôi. Liên minh 10 thành viên gồm: Brunei, Campuchia, Indonesia, Lào, Malaysia, Myanmar, Philippines, Thái Lan, Singapore và Việt Nam.

Trong khi đó, chính quyền tỉnh Gyeonggi cho biết họ đã giúp 31 công ty có trụ sở chính tại tỉnh đạt được các thỏa thuận với các đối tác ASEAN có thể lên tới 12 tỷ won (10 triệu USD).

Vào tháng 11, chính quyền tỉnh đã thành lập một đội đặc nhiệm phụ trách thúc đẩy quan hệ thương mại giữa các công ty ở đó và các công ty ASEAN để giúp các doanh nghiệp chủ yếu là doanh nghiệp vừa và nhỏ mở rộng phạm vi hoạt động ở Đông Nam Á.

Lực lượng đặc nhiệm là một phần trong những nỗ lực rộng lớn hơn nhằm thúc đẩy xuất khẩu của tỉnh với dân số lớn nhất 13 triệu người, cùng với Seoul với dân số 9 triệu người, chiếm gần một nửa dân số Hàn Quốc.

“Nhiều công ty đang tìm cách tạo ra những mặt hàng xuất khẩu khổng lồ vẫn gặp khó khăn trong việc tìm kiếm đúng người mua và chúng tôi ở đây để giúp họ. Công việc của chúng tôi tiếp tục vào năm tới”, một quan chức chính quyền tỉnh Gyeonggi cho biết.

Các sản phẩm phù hợp với cuộc đua toàn cầu để cắt giảm lượng khí thải carbon sẽ là trung tâm vào năm tới, quan chức này cho biết thêm.

Tương lai quan hệ kinh tế Mỹ-Ấn

Có nhiều tác nhân gây khó chịu cho cả các đối tác thương mại. Việc tái khởi động diễn đàn thương mại Ấn Độ - Hoa Kỳ là một bước đi đúng hướng

Là hai nền kinh tế thị trường và dân chủ hàng đầu thế giới, Ấn Độ và Mỹ coi nhau là những đồng minh chiến lược và tự nhiên quan trọng, hơn thế nữa, trước sự trỗi dậy của Trung Quốc cũng như không gian địa - chính trị và chiến lược đang thay đổi ở Ấn Độ-Thái Bình Dương.

Hơn nữa, nhiều quốc gia bao gồm Mỹ và Ấn Độ cảm thấy cần thiết phải đa dạng hóa danh mục đầu tư chuỗi cung ứng của họ để tránh phụ thuộc quá nhiều vào Trung Quốc. Nếu cuộc chiến thuế quan giữa Mỹ và Trung Quốc gây ra những bất ổn trong thương mại và đầu tư thế giới, thì đại dịch rõ ràng đã phơi bày những nguy cơ về vị trí trung tâm của Trung Quốc trong chuỗi giá trị toàn cầu. Một hiệp ước đầu tư và thương mại song phương Ấn Độ-Hoa Kỳ mạnh mẽ cùng với các diễn đàn như

'Quad' có thể giúp phát triển các chuỗi cung ứng thay thế.

Theo USTR (2020), Ấn Độ là đối tác thương mại hàng hóa lớn thứ 9 của Mỹ. Mỹ là đối tác thương mại và thị trường xuất khẩu hàng đầu của Ấn Độ trong giai đoạn 2019-20. Ấn Độ thắng dư thương mại với Mỹ. Bất chấp môi trường chính sách không chắc chắn như ngừng diễn đàn chính sách thương mại, hủy bỏ chương trình Hệ thống ưu đãi tổng quát (GSP), thương mại hàng hóa song phương Ấn Độ - Hoa Kỳ đã chứng kiến sự tăng trưởng mạnh mẽ, nhanh hơn so với thương mại của nó với phần còn lại của thế giới.

Xuất khẩu và nhập khẩu của Ấn Độ với Mỹ đã tăng trưởng với tốc độ lần lượt là 7,7% và 14,3% so với mức tăng 5,1% và 5,2% của xuất khẩu và nhập khẩu toàn cầu của Ấn Độ từ năm 2015 đến 2019.

Thương mại dịch vụ thương mại Ấn-Mỹ tăng với tốc độ là 6,4% và đạt 54,1 tỷ đô la từ 42,2 tỷ đô la từ năm

2015 đến năm 2019 (USTR, 2020). Mặc dù cán cân thương mại dịch vụ tiếp tục có lợi cho Ấn Độ, nhưng xuất khẩu dịch vụ của Hoa Kỳ - chủ yếu là du lịch, vận tải và sở hữu trí tuệ - sang Ấn Độ đã tăng nhanh hơn so với nhập khẩu dịch vụ từ Ấn Độ trong những năm gần đây.

Mỹ là nguồn đầu tư FDI lớn thứ năm của quốc gia này (DPIIT, 2020) với 30,42 tỷ đô la vào từ tháng 4 năm 2000 đến tháng 6 năm 2020. Trong năm 2019-20, dòng vốn FDI từ Mỹ sang Ấn Độ là 4,2 tỷ đô la, chiếm 34,5%, cao hơn năm trước và cũng là dòng vốn hàng năm cao nhất trong suốt hai thập kỷ qua.

Tuy nhiên, mức độ tham gia kinh tế hiện tại thấp hơn tiềm năng. Tổng thương mại của Ấn Độ với Mỹ (146 tỷ USD) chưa bằng 1/4 thương mại Mỹ-Trung (615 tỷ USD) vào năm 2020.

Một số vấn đề chính đối với Ấn Độ bao gồm việc rút lại các ưu đãi thương mại dành cho Ấn Độ theo chương trình GSP, loại bỏ Ấn Độ

khỏi danh sách 'các nước đang phát triển' của Hoa Kỳ, thuế nhập khẩu cao đối với thép và nhôm và các hạn chế thị thực đặc biệt cản trở xuất khẩu của các dịch vụ, đặc biệt là các dịch vụ IT-BPO. Các yêu cầu pháp lý không thể đoán trước và các biện pháp thương mại kỹ thuật số hạn chế cũng là một vấn đề.

USTR, năm 2021, nhấn mạnh rằng các nhà xuất khẩu từ Hoa Kỳ phải đối mặt với một số hàng rào thuế quan và phi thuế quan cản trở xuất khẩu của Hoa Kỳ và tiếp cận thị trường vào Ấn Độ. Mức thuế quan được áp dụng Tối huệ quốc (MFN) trung bình ở Ấn Độ là 17,6% - 14,1% sản phẩm phi nông nghiệp và 38,8% nông sản - cao nhất trong các nền kinh tế lớn. Mỹ cũng lo ngại về khoảng cách giữa thuế suất ràng buộc WTO và thuế suất MFN áp dụng ở Ấn Độ cho phép sự linh hoạt đáng kể trong việc thay đổi thuế suất bất cứ lúc nào, điều này tạo ra sự không chắc chắn cho các nhà xuất khẩu của Mỹ. Hoa Kỳ cũng có các

vấn đề về mua sắm chính phủ, bảo vệ và thực thi quyền sở hữu trí tuệ (IP) yếu kém, các hạn chế đối với FDI trong ngành bán lẻ, v.v.

Quyền sở hữu trí tuệ tiếp tục là một trong những vấn đề lâu dài và gây tranh cãi giữa Ấn Độ và Hoa Kỳ. Do đó, Ấn Độ vẫn nằm trong Danh sách theo dõi ưu tiên trong Báo cáo 301 đặc biệt năm 2021 của USTR. Một số vấn đề chính liên quan đến Đạo luật Sáng chế Ấn Độ dành cho Hoa Kỳ bao gồm mối đe dọa tiềm tàng về việc thu hồi bằng sáng chế, thiếu giả định về hiệu lực của bằng sáng chế, làm giả nhãn hiệu và các tiêu chí hạn hẹp về khả năng cấp bằng sáng chế. Sự tham gia liên tục giữa hai quốc gia mặc dù Nhóm Công tác Sở hữu Trí tuệ TPF của Ấn Độ-Hoa Kỳ là con đường phía trước.

Cả Ấn Độ và Mỹ đều quan tâm đến xuất khẩu nông sản của nhau. Các sản phẩm nông nghiệp của Hoa Kỳ phải đối mặt với cả hàng rào thuế quan và phi thuế quan (NTBs). Một số mặt hàng phải chịu thuế cao ở Ấn Độ và được Hoa Kỳ quan tâm bao gồm dầu thực vật, táo, ngô, xe máy, ô tô, hoa, quả óc chó và đồ uống có cồn.

Các vấn đề chính của TBT đối với các nhà xuất khẩu của Hoa Kỳ sang Ấn Độ bao gồm Từ chối các Lô hàng Hữu cơ được Chứng nhận của USDA, hạn chế nhập khẩu vật nuôi di truyền, các yêu cầu khó khăn về nhập khẩu sữa, v.v. cản trở làm thức ăn chăn nuôi từ Mỹ trong cuộc họp TPF vừa kết thúc.

Việc tái khởi động TPF Ấn Độ-Hoa Kỳ cung cấp một cơ chế thể chế mạnh mẽ để khởi động lại quan hệ kinh tế Ấn Độ-Hoa Kỳ. Yếu tố quan trọng thúc đẩy mối quan hệ chiến lược là “Trung Quốc”. Hai quốc gia đang làm việc cùng nhau dưới sự bảo trợ của Quad để chống lại mối đe dọa từ Trung Quốc trên toàn cầu và cũng đảm bảo rằng Quad hợp tác chặt chẽ với nhau để phát triển các mối quan hệ kinh tế và quốc phòng bền chặt.